

Số: *181* /KH-UBND

Yên Bái, ngày *30* tháng 7 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Bảo đảm trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh được phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời để hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển toàn diện.
- Thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.
- Nâng cao nhận thức, năng lực của Chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan, người sử dụng lao động, cộng đồng và cha mẹ trẻ em, không để xảy ra tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu đến năm 2025**

- Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em) và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.
  - Phân đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 2% vào năm 2025.
  - 100% số trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý và theo dõi.
  - Trên 90% trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.
- Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.
  - 90% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 70% trẻ em toàn tỉnh được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và 70% cán bộ, công chức cấp xã ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt là hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

## **2. Định hướng đến năm 2030**

Phấn đấu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 1,5%; giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ**

- Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Tổ chức khảo sát số lượng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Khảo sát, xác định các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, ngành nghề, địa bàn có nhiều trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật; đặc biệt các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh và khu vực kinh tế phi chính thức.

- Xác định các mục tiêu, giải pháp giảm dần số lượng các đối tượng lao động trẻ em và người chưa thành niên có nguy cơ cao hoặc lao động trái quy định của pháp luật; thực hiện đồng bộ với kế hoạch thực hiện chương trình bảo vệ trẻ em tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021- 2025;

- Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật cho các cấp, các ngành, đoàn thể, người sử dụng lao động, cha, mẹ của trẻ em và trẻ em.

- Mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng; tổ chức truyền thông trực tiếp đối với người sử dụng lao động, từng gia đình, cộng đồng, cơ sở giáo dục, đặc biệt tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất kinh doanh và khu vực kinh tế phi chính thức về phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ giảm thiểu tình trạng trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Lồng ghép, phổ biến, truyền thông các nội dung về ngăn ngừa, trợ giúp lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật tại các hội nghị, hội thảo, tập huấn về Luật trẻ em, chương trình bảo vệ trẻ em, chương trình giảm nghèo, giáo dục nghề nghiệp và các chương trình, dự án khác có liên quan.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền về lao động trẻ em. Thực hiện chiến dịch truyền thông ở cấp tỉnh, huyện, xã ít nhất 1 lần/năm vào dịp ngày thế giới phòng chống lao động trẻ em (12/6); lồng ghép nội dung truyền thông trong tháng hành động vì trẻ em hàng năm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về “Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111”.

- Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông về phòng, ngừa, can thiệp, hỗ trợ giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh chuyên đổi, cải tiến môi trường lao động phù hợp với sự tham gia của trẻ em và người chưa thành niên; hướng dẫn các gia đình phát triển kinh tế không dựa trên lao động trẻ em; vận động gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư cam kết không để trẻ em rơi vào nguy cơ lao động trái với quy định của pháp luật.

## **2. Giải pháp**

- Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em. Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho giảng viên nguồn các cấp, các ngành từ tỉnh đến địa phương về việc phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp cơ sở, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Xây dựng và triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em. Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp. Triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức chính trị, xã hội trong nước và tổ chức quốc tế về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em nhằm trao đổi kinh nghiệm,

vận động nguồn lực trong nước và quốc tế. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em. Xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em. Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện chương trình, định kỳ khảo sát quốc gia về lao động trẻ em.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện kế hoạch gồm:

- Ngân sách nhà nước các cấp được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành và các địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Thực hiện lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để thực hiện kế hoạch.

- Huy động từ các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;

- Các nguồn hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các hoạt động cụ thể hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành với các ngành liên quan; quy trình, mô hình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Hướng dẫn, tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu và xử lý vi phạm sử dụng lao động trẻ em theo thẩm quyền.

- Theo dõi, đánh giá, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện chương trình và xây dựng chương trình bảo vệ trẻ em tỉnh Yên Bái giai đoạn tiếp theo.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động trẻ em, chỉ tiêu thống kê theo dõi, đánh giá về lao động trẻ em và định kỳ báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

##### **2. Sở Tài chính**

Tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

##### **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho học sinh, giáo viên. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

#### **4. Công an tỉnh**

- Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em.

#### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao.

#### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan thông tin và truyền thông của tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức thông tin, tuyên truyền phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về thực hiện chính sách pháp luật đối với trẻ em, phòng ngừa trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

#### **7. Các sở, ngành, đoàn thể liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

#### **8. Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố**

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình hàng năm tại địa phương. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mô hình phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt ở địa bàn, ngành nghề có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em, xây dựng mô hình xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Chủ động bố trí ngân sách, nguồn lực hoặc lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để thực hiện chương trình.

- Kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em.

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động

- Thương binh và Xã hội để tổng hợp) kết quả thực hiện chương trình.

### 9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ, đoàn viên, người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

### 10. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Triển khai thực hiện Kế hoạch này trong các Hợp tác xã, Liên hợp tác xã, Tổ hợp tác bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề.

### 11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Hội cựu chiến binh tỉnh

- Truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Yên Bái, Hội nông dân tỉnh Yên Bái tăng cường hướng dẫn các cấp hội vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các hộ nghèo, cận nghèo, vùng địa phương kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực kinh tế nông nghiệp, địa bàn có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./. *thu*

Nơi nhận: *lu*

- Cục Bảo vệ chăm sóc trẻ em;
- thuộc Bộ LĐ-TB&XH;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (VX);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, TX, thành phố;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hiền Hạnh**